

HOẠT ĐỘNG HƯỚNG DẪN PHẬT TỬ CỦA TĂNG, NI HIỆN NAY VÀ THỰC TRẠNG GIẢI PHÁP

Tóm tắt: Trong các hoạt động của Ban Hướng dẫn Phật tử, hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni giữ một vị trí đặc biệt quan trọng. Tuy nhiên, hoạt động này cũng tồn tại nhiều hạn chế, bất cập. Việc nghiên cứu thực trạng hoạt động hướng dẫn Phật tử ở Việt Nam hiện nay, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế để từ đó đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này là một việc làm cần thiết.

Từ khóa: Hướng dẫn Phật tử, Hoạt động, Tăng, ni, Thực trạng, Giải pháp.

Dẫn nhập

Giáo dục Phật giáo khởi xuất khi đức Thế Tôn truyền đạt cho năm anh em Kiều Trần Như tại vườn Nai. Trong quá trình giáo dục, giáo dục Phật tử đóng vai trò quan trọng, đó là trách nhiệm của cả hệ thống Giáo hội mà trực tiếp là đội ngũ tăng, ni. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc này, ở thời kỳ nào, vấn đề hướng dẫn Phật tử cũng được tăng sư cũng như các tổ chức Phật giáo đặc biệt quan tâm. Ngay từ khi mới thành lập¹, Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương đã là một trong những ban trực thuộc Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Trải qua hơn 30 năm thành lập và phát triển, hoạt động của Ban đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên nhiều mặt, đặc biệt trong việc hướng dẫn Phật tử của tăng, ni, góp phần xây dựng cuộc sống bình an cho xã hội.

1. Thực trạng hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni

Tính đến năm 2013, nước ta có khoảng hơn 11 triệu tín đồ Phật giáo², chiếm khoảng hơn 12% dân số cả nước, trong đó có khoảng hơn 40.000 tăng, ni³ và nhiều trung tâm đào tạo các chức sắc tôn giáo. Như vậy, đội ngũ tăng, ni chiếm một số lượng đáng kể trong tổng số tín đồ Phật giáo, đóng góp vai trò quan trọng trong công tác hướng dẫn Phật tử. Để nghiên

*Ths. Dương Quang Điện (Thích Thanh Điện). NCS Khoa Tôn giáo học, Học viện Khoa học xã hội. Thượng tọa, Phó tổng Thư ký, Chánh Văn phòng I Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

cứu thực trạng hướng dẫn Phật tử của tăng, ni trong giai đoạn hiện nay, tác giả đã tiến hành khảo sát định lượng đối với 203 tăng ni, trong đó, tăng: 98 người chiếm 43,8%; ni: 105 người chiếm 51,7%; trụ trì: 48 người chiếm 23,6%; không trụ trì: 155 người chiếm 76,4%; tăng ni tại địa bàn thành phố: 78 người chiếm 38,4%; địa bàn nông thôn: 125 người chiếm 61,6%; tăng ni tham gia ban Hướng dẫn Phật tử các cấp: 68 người chiếm 33,5%, tăng ni không tham gia ban Hướng dẫn Phật tử các cấp: 135 người chiếm 66,5%.

Qua kết quả thu được, có thể rút ra một số đánh giá trên những mặt cơ bản sau:

Về tần suất tham gia hướng dẫn Phật tử

Trả lời câu hỏi: quý thầy, cô có thường xuyên tham gia hướng dẫn Phật tử hay không? qua khảo sát chúng tôi thu được kết quả sau: 52,2% thường xuyên tham gia và 47,8% không thường xuyên tham gia. Trong đó, tỉ lệ tăng thường xuyên tham gia vào hoạt động hướng dẫn Phật tử nhiều hơn ni (với 58,2% so với 46,7%). Tỉ lệ những người hiện đang là trụ trì thường xuyên tham gia hoạt động hướng dẫn Phật tử là 60,4% và tỉ lệ những người hiện không là trụ trì thường xuyên tham gia hướng dẫn Phật tử là 49,7%. Tỉ lệ tăng ni thuộc khu vực thành thị thường xuyên tham gia hoạt động hướng dẫn Phật tử là 51,3% và tăng ni thuộc khu vực nông thôn là 52,8%. Với kết quả nêu trên, chúng ta thấy rằng việc hướng dẫn Phật tử hiện chưa thực sự được tăng ni tại các chùa chú trọng. Đây sẽ là một vấn đề Ban Hướng dẫn Phật tử cần lưu tâm để có những điều chỉnh phù hợp.

Xét tương quan mức độ thường xuyên tham gia hướng dẫn Phật tử của những tăng, ni có tham gia Ban Hướng dẫn Phật tử (HDPT) và tăng, ni không tham gia Ban Hướng dẫn Phật tử, kết quả khảo sát cho thấy tỉ lệ nhóm nằm trong Ban Hướng dẫn Phật tử có mức độ thường xuyên tham gia hướng dẫn Phật tử cao hơn nhóm không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử. Nếu xét tương quan tăng, ni về hành vi tham gia HDPT của tăng, ni thuộc ban HDPT và không thuộc ban HDPT, kết quả thu được như sau:

Về đối tượng Phật tử hướng dẫn

Đối tượng chủ yếu mà tăng ni thường xuyên tập trung hướng dẫn là những người thường xuyên lên chùa chiếm 71,4%, trong khi đó, đối tượng là trẻ em chiếm 22,2%; những người thuộc hội quy chiếm 35,5%. Nếu xét tương quan giữa tăng, ni, thì tăng có tỉ lệ hướng dẫn các nhóm Phật tử đều cao hơn ni. Điều này cho thấy, *tăng* nhiệt tình và quan tâm đến hoạt động hướng dẫn Phật tử hơn ni.

Về trách nhiệm của người trụ trì trong việc hướng dẫn Phật tử, kết quả khảo sát cho thấy với nhóm trẻ em, nhóm người già thuộc hội quy thì những người trụ trì chùa có tỉ lệ tham gia hướng dẫn cao hơn nhóm không trụ trì chùa với mức độ chênh lệch không nhiều. Tuy nhiên, đối với nhóm những người thường xuyên lên chùa thì tỉ lệ không trụ trì chùa tham gia hướng dẫn cao hơn các trụ trì chùa. Điều đó cho thấy trụ trì chùa hiện nay chưa thực sự quan tâm tới Phật tử, chưa chăm lo tới việc hướng dẫn Phật tử đi vào con đường chính đạo.

Về hoạt động giảng kinh cho Phật tử

Giảng pháp cho Phật tử là một trong những nội dung quan trọng trong hoạt động hướng dẫn Phật tử. Kết quả khảo sát cho thấy, 9,9% tăng, ni được hỏi có tham gia hoạt động giảng pháp hàng tuần; 41,9% tham gia hàng tháng; 14,8% tham gia vài tháng một lần; 13,7% tham gia một năm vài lần và 19,7% tham gia một năm một lần. Như vậy, có thể thấy rằng tần suất tham gia giảng pháp cho Phật tử còn chưa cao. Tăng, ni thực sự chưa đáp ứng được nhu cầu học hỏi pháp pháp của Phật tử và đây cũng là một trong những lý do còn nhiều Phật tử hiểu sai chính pháp.

Qua khảo sát cho thấy, nếu xét mức độ tần suất tháng làm chuẩn (tức chỉ số tham gia cộng dồn hàng tuần và hàng tháng) thì nhóm trụ trì có mức độ thực hiện cao hơn nhóm không trụ trì (60,4% so với 49,0%). Điều này là phù hợp với trọng trách chăm sóc, hướng dẫn Phật tử của người trụ trì. Nhóm tăng thực hiện nhiều hơn nhóm ni (58,2% so với 45,7%). Nhóm tăng ni tại thành phố thực hiện nhiều hơn nhóm tăng, ni tại nông thôn tuy mức chênh lệch không nhiều (53,6% so với 50,0%). Nội dung giảng dạy rất phong phú đa dạng, trong đó, nội dung được nhiều tăng ni lấy làm chủ đề trong các buổi giảng pháp nhất là đạo đức Phật giáo. Đây cũng chính là những nội dung chủ chốt nhất cần truyền đạt tới Phật tử.

Xét tương quan nhóm tăng, ni thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử và nhóm tăng/ni không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử, kết quả cho thấy cả nhóm thuộc ban HDPT và nhóm không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử đều có tỉ lệ tham gia giảng kinh cho Phật tử theo hàng tháng là cao nhất (trong đó nhóm thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử là 50,2%; nhóm không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử là 37,8%).

Như vậy, có sự khác biệt rõ rệt trong hoạt động giảng kinh của hai nhóm thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử và không thuộc Ban Hướng dẫn Phật

tử. Điểm chung của cả hai nhóm là tần suất hàng tháng chiếm tỉ lệ cao nhất. Tuy nhiên, nhóm thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử thể hiện sự chú trọng tới việc giảng pháp cho Phật tử hơn nhóm không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử qua tỉ lệ thực hiện hoạt động này hàng tuần lên đến 16,2% trong khi đó, nhóm không thuộc ban HDPT chỉ có 6,7%. Ngoài ra, tỉ lệ thực hiện giảng pháp cho Phật tử một năm một lần thuộc nhóm Ban Hướng dẫn Phật tử chỉ có 7,4%, trong khi đó, tỉ lệ này ở nhóm không thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử lên đến 25,9%. Điều đó thể hiện rõ rệt trọng trách của Ban Hướng dẫn Phật tử. So sánh với tỉ lệ trụ trì thì nhóm thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử có tỉ lệ giảng kinh hàng tháng cũng chỉ tương đương với nhóm trụ trì. Trên thực tế, không phải toàn bộ trụ trì đều thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử, như vậy, kết quả này cũng thể hiện mức độ chủ động quan tâm tới việc dẫn dắt Phật tử của các trụ trì tại các chùa.

2. Một số thành tựu và hạn chế, bất cập trong hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni

Thành tựu

Có thể khẳng định rằng, các hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni được diễn ra thường xuyên, có hiệu quả đáng kể trong việc thu hút, tuyên truyền, giáo dục những giáo lý, giáo luật cơ bản của Phật pháp. Đối tượng giáo dục ngày càng phát triển và mở rộng. Nội dung giáo dục Phật tử tập trung trên hai phương diện: “đức dục” và “trí dục” với nguyên tắc là “Lý nhân duyên sinh”, được áp dụng tương đối phù hợp cho từng đối tượng, từng lứa tuổi, từng ngành. Hoạt động giảng kinh cho Phật tử được tiến hành đều đặn, thu hút được đông đảo Phật tử tham gia... Những thành tựu quan trọng này góp phần không nhỏ vào việc hình thành nhân cách, lối sống cao đẹp cho các Phật tử.

Hạn chế

Tuy nhiên, từ thực trạng công tác hướng dẫn Phật tử xét từ phía các tăng, ni cho thấy còn nhiều hạn chế, bất cập cần tiếp tục khắc phục. Trước hết, kết quả khảo sát cho thấy, tăng, ni chưa thực sự tích cực và chú trọng tới hoạt động hướng dẫn Phật tử, nhiều ni còn thiếu chủ động, thiếu tinh thần tích cực trong việc thực hiện hoạt động hoằng pháp cho Phật tử. Thứ hai, tỷ lệ tăng, ni thường xuyên tham gia hoạt động hướng dẫn Phật tử còn chưa cao. Trong đó, tăng thể hiện tích cực tham gia vào hoạt động này hơn ni. Điều đáng báo động là tăng, ni là trụ trì và tăng, ni thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử cũng chưa thực sự tích cực trong công

việc hướng dẫn Phật tử, chưa đáp ứng được nhu cầu học hỏi Phật pháp của Phật tử.

3. Giải pháp đẩy mạnh hoạt động hướng dẫn Phật tử của tăng, ni

Từ việc điều tra thực trạng cho thấy, việc giáo dục Phật tử của tăng, ni còn nhiều hạn chế, bất cập. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến việc hướng dẫn Phật tử trong tu nghiệp mà còn làm giảm đi vai trò quan trọng của các thành tố chính trong Ban Hướng dẫn Phật tử. Để khắc phục điều này, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, giáo dục đội ngũ tăng, ni. Giáo dục đội ngũ tăng, ni là việc làm cần thiết nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản và khoa học nhất về Phật giáo, để từ đó, đội ngũ này đi tuyên truyền, giảng dạy cho hàng ngũ Phật tử. Việc giáo dục này phải được tổ chức bài bản, chuyên nghiệp bằng hệ thống trường lớp, giáo lý, giáo luật. Ban hướng dẫn Phật tử cần soạn những giáo lý cơ bản như: Thập nhị nhân duyên - nhân quả - tứ nhiếp pháp - lục độ - tứ diệu đế - 37 phẩm trợ đạo - quy y và ý nghĩa quy y; Nhân cách của tín đồ đối với Tam Bảo; Thái độ đối với kẻ giả danh tu sĩ làm mất uy tín của Đạo; Trách nhiệm đối với gia đình và xã hội, cách bảo vệ đạo pháp. Ngoài ra, cần giúp cho tín đồ chọn một phương cách, một pháp môn tương thích với căn cơ để học và hành song song. Rất nhiều tín đồ suốt đời đến với chùa chỉ biết cúng dường và cầu nguyện, không được ai hướng dẫn giáo lý, không biết tu là thế nào, chính vì vậy không thể phân biệt chánh tà, dễ đi vào con đường lầm lạc của tà giáo. Soạn thảo chương trình giáo dục cụ thể để nâng tầm kiến thức Phật pháp cho đạo chúng khi họ đã phát tâm dẹp bỏ mọi cám dỗ thế gian để đến với đạo. Từ đó, tín đồ mới có cơ sở để thực tập Văn - Tư - Tu.

Hai là, đẩy mạnh công tác thu hút, lôi cuốn giới trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động hướng dẫn Phật tử. Thực trạng cho thấy, những người đến các tự viện để tu học, tụng niệm phần đông là nữ Phật tử lớn tuổi. Trong khi nam giới và thanh thiếu nhi Phật tử, sinh hoạt với các đạo tràng, các lớp giáo lý hay các giảng đường có phần thưa vắng và không thường xuyên. Để khắc phục được tình trạng trên, đội ngũ tăng, ni làm công tác hướng dẫn Phật tử, đặc biệt là trụ trì các tự viện, tạo thuận duyên để giới trẻ đến với Tam bảo, hướng dẫn giới trẻ thực hành khóa lễ dành cho thanh thiếu nhi Phật tử theo nghi thức tụng kinh Phước Đức. Ngoài ra, cần thay đổi phương pháp thuyết giảng giáo lý từ độc thoại sang vấn đáp, đố vui, kể chuyện, đặt vấn đề và khuyến khích các em phát

biểu; tổ chức các hoạt động văn nghệ Phật giáo, hoạt động thanh niên, khóa tu, hội trại thường xuyên dành cho giới trẻ.

Ba là, đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục Phật tử. Rút ra từ kinh nghiệm giáo dục của Phật⁴, để thích hợp với trình độ thời đại, Ban Hướng dẫn Phật tử cũng như tăng, ni cần sáng tạo nội dung và phương cách giáo dục bằng sự gợi ý thay vì nhồi nhét từ chương theo lối cổ xưa, cũng không dùng hình thức đe dọa như địa ngục ma quỷ mà cần chỉ cho Phật tử thấy con đường sáng và quả báu tốt đẹp khi ly dục, ly bất thiện pháp trong cuộc sống hiện thực. Nhân quả hiện thời chứ không phải đợi đến kiếp sau, có như thế mới tránh cho tín đồ xem đạo Phật là đạo của cửa tử! Một khi tín đồ nhận thức đúng đắn giáo lý thì việc hưng thịnh của Phật giáo tự nó xuất hiện, không sợ tà giáo xâm hại Phật giáo; kẻ tà tâm làm mất uy tín nhà Phật tự nó cũng được quần chúng phát hiện. Và quần chúng sẽ không bao giờ mất niềm tin Tam Bảo trước những nghịch cảnh.

Bốn là, chú trọng giáo dục tính tự giác hành thiện của Phật tử. Giáo dục theo Phật giáo nhằm đem lại sự cảm thông, hiểu biết lẫn nhau, biết hy sinh, vị tha và tránh sống buông thả, biết khơi dậy những ưu điểm cá nhân có lợi cho mình và cho mọi người. Những tập khí huân tập trong quá khứ hay hiện kiếp, sẽ được chất lọc và điều hướng theo khuynh hướng từ bi, trí tuệ và nhân hậu, phát triển cái thiện, chế ngự chuyển hóa cái ác. Cuộc sống luôn vận hành, những kiến thức thu nhập hoặc truyền đạt bị khô cứng sẽ biến thành tác nhân nguy hại. Do vậy, ngoài việc truyền đạt những giáo lý nền tảng, tăng, ni cần đánh thức và khuyến khích tính "tự giác" của học chúng để trở thành bông hoa "tự ngộ" khai nở cá biệt giữa biển giáo lý mênh mang của nhà Phật. Tự làm chủ thân-khẩu-ý là mục tiêu giáo dục của Phật giáo, học chúng, hành giả không tự đánh mất mình bởi những ngoại duyên, xây dựng được những viên gạch nền tảng như thế là một thành công của các ban ngành Phật giáo nói chung và ban hướng dẫn Phật tử nói riêng.

Muốn đạo Phật được phát triển trước hết cần phải làm tốt công tác hướng dẫn Phật tử vì Phật tử là nhân tố nền tảng để phát triển Phật giáo. Trong công tác hướng dẫn Phật tử thì đội ngũ tăng, ni có vai trò chủ chốt quan trọng, quyết định thành công trong việc quảng bá những giá trị nhân văn tốt đẹp của đạo Phật. Tuy nhiên, dưới sự tác động của cơ chế thị trường, tăng, ni vẫn còn chưa chú trọng đến nhiệm vụ cơ bản của mình là hoạt động hướng dẫn Phật tử. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến

công tác hướng dẫn Phật tử. Một lần nữa, chúng ta cần khẳng định vai trò của tăng, ni trong việc hướng dẫn Phật tử, phải là một người Thầy mô phạm, có đầy đủ giới hạnh đạo đức của một bậc chân tu. Làm thế nào để “huống đức hạnh tỏa ngát muôn phương” khiến mọi người đều quy kính. Để đạt được điều đó, cần xây dựng và thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến giáo dục, đào tạo tăng, ni; nội dung chương trình, phương pháp giáo dục; đổi mới phương thức hoạt động... Có như vậy, hoạt động hướng dẫn Phật tử mới đạt được những yêu cầu và định hướng mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam đề ra, góp phần vào phụng sự nhân loại, phụng sự xã hội và đất nước ngày càng hoàn thiện hơn./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Năm 1981, các tổ chức Phật giáo Việt Nam được thống nhất trong một tổ chức Giáo hội Phật giáo Việt Nam.
- 2 Phạm Dũng, “Tiếp tục đổi mới công tác tôn giáo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, Báo Điện tử Tạp Chí Cộng sản, ngày 3/12/2013.
- 3 Thống kê của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, năm 2013.
- 4 Thay vì la mắng như hầu hết các bậc cha mẹ, đức Phật nhẹ nhàng ôn tồn giải thích, khuyên bảo. Đối với hàng xuất gia trẻ tuổi, đức Phật rất chú trọng và quan tâm đến họ, dẫn dắt họ đi đúng đường hướng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Dũng (2013), “Tiếp tục đổi mới công tác tôn giáo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, Báo Điện tử Tạp Chí Cộng sản.
2. Thống kê của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, năm 2013.

Abstract

THE CURRENT INSTRUCTION OF THE BUDDHIST MONKS AND NUNS TOWARDS BUDDHISTS - SITUATION AND SOLUTION

The guidance of the Buddhist monks and nuns towards Buddhists has held an important position in the activities of the Buddhists Instruction Board. However, this activity also has had many limitations and inadequacies. The research on the operation of the instruction of Buddhists in Vietnam has pointed out the advantages and disadvantages in order to give solutions to increase the efficiency of this operation.

Keywords: Activities, Buddhists, instruction, monk, nun, situation, solution.